

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày: 14-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Đổi – Cán bộ hưu trí;

Ông Nguyễn Thanh Hoàng – Cán bộ hưu trí;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên;

Trong ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 177/2019/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Võ Anh H**, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không có; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Anh Ph, sinh năm 1974 (sống) và bà Võ Thị H, sinh năm 1974 (sống); Bản thân chưa có vợ con;

Tiền sự: Không.

Tiền án: không.

Về nhân thân:

- Tại bản án số 150/2013/HSST ngày 19/7/2013 của Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Võ Anh H 09 tháng tù cho hưởng án treo, về tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 246/2013/HSST ngày 09/9/2013 của Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Võ Anh H 01 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của bản án số 150/2013/HSST ngày 19/7/2013, buộc Võ Anh H chấp hành hình phạt chung

của 02 bản án là 01 năm 09 tháng tù, chấp hành xong bản án vào ngày 24/11/2014, đã được xóa án tích.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Võ Anh H tại ngoại trong vụ án này nhưng đang thi hành án 04 năm tù theo bản án số 156/2019/HSST ngày 21/8/2019 và Quyết định thi hành án phạt tù số 334/2019/QĐ-CA ngày 21/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Võ Anh H hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lê Thanh H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Nam K D, xã L H, huyện Phú L, tỉnh T T H. Tạm trú: Ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh B, huyện Đ H, tỉnh Long An. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Võ Thị H, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số C3/104, tổ 1, ấp 3, xã B L, huyện B C, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đỗ Hải K, sinh năm 1995. (vắng mặt)

2. Anh Phạm Thạch Bảo A, sinh năm 1997. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 30/8/2018, bị cáo Võ Anh H đi xe buýt từ huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đến ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. H chuẩn bị sẵn 01 cây sắt hình trụ dài 54,4 cm, một đầu nhọn và một đầu tròn có đường kính 1,5 cm để làm công cụ trộm cắp tài sản. Khi đi ngang cửa hàng bán điện thoại di động hiệu Vĩnh Phát 2 do ông Lê Thanh H làm chủ, H thấy cửa hàng khóa cửa không ai trông giữ nên nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong trộm cắp tài sản. H dùng cây sắt mang theo cạy phá ổ khóa, mở cửa vào bên trong cửa hàng của ông H trộm cắp được các tài sản gồm: Tiền Việt Nam 300.000đồng; nhiều thẻ cào điện thoại di động các loại có giá trị là 7.500.000đồng (mệnh giá thẻ cào từ 20.000đồng đến 200.000đồng); Tổng số 16 điện thoại di động các loại gồm có: 01 điện thoại hiệu Zip Mobile; 01 điện thoại di động hiệu Honor; 01 điện thoại di động hiệu Huawei; 01 điện thoại di động hiệu Oppo; 01 điện thoại di động hiệu Asus Zenfone; 01 điện thoại di động hiệu Microsoft Zeiss; 02 điện thoại di động hiệu HTC; 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia; 06 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S 64GB; 05 máy tính bảng các loại gồm: 01 máy tính bảng hiệu Lenovo A5500-HV; 01 máy tính bảng hiệu Huawei MediaPad T3 7.0; 02 máy tính bảng hiệu Samsung; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Apple; 01 Laptop hiệu Dell 6420, Core i5, Reg. Tất cả các tài sản trộm cắp H bỏ vào túi nylon màu đen lấy tại cửa hàng và sau đó đem về nhà cất giấu. H đưa cho mẹ

ruột là bà Võ Thị H 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu vàng, số seri: R58J80HD7SM để sử dụng, bà H không biết điện thoại này do H trộm cắp mà có. Đến ngày 12/3/2019 H bị Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ về tội trộm cắp tài sản do H thực hiện trên địa bàn huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh và H khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của ông H nêu trên. Nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiến hành khởi tố bị can đối với H về hành vi trộm cắp tài sản của ông H và thu giữ được các vật chứng nêu trên để xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 72/KL.ĐGTS ngày 02/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kết luận: 16 điện thoại di động, 05 máy tính bảng và 01 máy tính xách tay mà H trộm cắp của ông H có tổng giá trị thành tiền là 44.162.000đồng. Tổng giá trị tài sản, thẻ cào điện thoại di động và tiền mặt mà H trộm cắp tại cửa hàng điện thoại di động của ông H là 51.962.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 145/CT-VKSĐH ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Anh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Võ Anh H gây ra; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Võ Anh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Anh H từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ông Lê Thanh H sau khi nhận lại tài sản là 16 điện thoại di động, 05 máy tính bảng và 01 máy tính xách tay và số tiền 7.800.000đồng do bà Võ Thị H (mẹ bị cáo) giao nộp, ông H không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

Về tang vật:

Theo biên bản trả lại tài sản ngày 06/7/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Thanh H 16 điện thoại di động, 05 máy tính bảng và 01 máy tính xách tay nên không đề cập xử lý.

Đối với cây sắt hình trụ dài 54,4 cm có một đầu nhọn và một đầu tròn có đường kính 1,5 cm mà H sử dụng để làm công cụ trộm cắp tài sản tại cửa hàng điện thoại của ông H đã bị Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ và xử lý trong vụ án khác nên không đề cập.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đánh giá về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Đối với các ông, bà: Đỗ Hải , Phạm Thạch Bảo A là những người làm chứng vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo Điều 293 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. Đánh giá chứng cứ của Hội đồng xét xử:

[2.1]. Hành vi khách quan của bị cáo Võ Anh H đã thực hiện: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Anh H thừa nhận đã thực hiện phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30/8/2018, H lén lút đột nhập vào nhà ông Lê Thanh H trộm cắp tài sản gồm 16 điện thoại di động, 05 máy tính bảng và 01 máy tính xách tay và tiền, thẻ cào là 7.800.000đồng, tổng giá trị tài sản và tiền mà bị cáo H chiếm đoạt là 51.962.000đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo Võ Anh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại ông Lê Thanh H; phù hợp lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; đúng về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm, đúng về đặc điểm tài sản bị mất trộm của bị hại, phù hợp với các chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp nội dung cáo trạng.

[2.2]. Hội đồng xét xử đánh giá: Có căn cứ xác định bị cáo Võ Anh H có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Lê Thanh H có tổng giá trị là 51.962.000đồng, tội phạm đã hoàn thành. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định hành vi chiếm đoạt tài sản trị giá 51.962.000đồng của bị cáo Võ Anh H đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 145/CT-VKSĐH ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Võ Anh H theo tội danh, Điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Võ Anh H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại. Khi thực hiện

hành vi bị cáo Võ Anh H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi trái pháp luật bị cáo cần xử lý nghiêm và cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3].Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết định khung: Hành vi của bị cáo Võ Anh H vi phạm tình tiết định khung của khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên bị xét xử theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Võ Anh H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng khác theo qui định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo Võ Anh H thành khẩn khai báo, có ý thức ăn năn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bà Võ Thị H là mẹ bị cáo H có bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên có xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

Ngoài ra, hiện tại bị cáo Võ Anh H đang chấp hành hình phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” đang có hiệu lực pháp luật theo bản án hình sự sơ thẩm số 156/2019/HSST ngày 21/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần tổng hợp hình phạt trong bản án hình sự sơ thẩm số 156/2019/HSST ngày 21/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo Võ Anh H chấp hành hình phạt chung hai bản án.

[4].Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị hại ông Lê Thanh H sau khi nhận lại tài sản và đầy đủ tiền không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

[5].Về tang vật: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Thanh H nên không đề cập giải quyết.

- Đối với cây sắt hình trụ dài 54,4 cm có một đầu nhọn và một đầu tròn có đường kính 1,5 cm mà H sử dụng để làm công cụ trộm cắp tài sản tại cửa hàng điện thoại của ông H đã bị Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ và xử lý trong vụ án khác nên không đề cập giải quyết.

[6]. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015. Buộc bị cáo Võ Anh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Võ Anh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Võ Anh H **04** (bốn) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt 04 năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 156/2019/HSST ngày 21/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo Võ Anh H chấp hành hình phạt chung hai bản án là **08** (tám) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo Võ Anh H tính từ ngày 12 tháng 3 năm 2019.

2. Về tạm giam: không áp dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị hại ông Lê Thanh H sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

4. *Về tang vật*: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả tài sản 16 điện thoại di động, 05 máy tính bảng và 01 máy tính xách tay cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Thanh H nên không đề cập giải quyết.

- Đối với cây sắt hình trụ dài 54,4cm có một đầu nhọn và một đầu tròn có đường kính 1,5cm mà H sử dụng để làm công cụ trộm cắp tài sản tại cửa hàng điện thoại của ông H. Xét tang vật này được Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ và đã xử lý trong vụ án khác nên không đề cập giải quyết.

5. *Về án phí*: Buộc bị cáo Võ Anh H nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

6. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CC THADS huyện Đức Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Linh Duy

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Đỗi–Nguyễn Thanh Hoàng

Nguyễn Khắc Linh Duy

Hội Thẩm Nhân Dân

Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Chí Lin – Trương Thị Kim Tiến

Nguyễn Khắc Linh Duy

